

Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ

Muờng Nhế, ngày 13 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 04/2025/TLST-HNGĐ ngày 16/01/2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Chang Lé N, sinh năm 1980.

Địa chỉ: T, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1981.

Địa chỉ: T, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 3, 4, 5 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 7, 9 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chang Lé N và anh Nguyễn Đức Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Chang Lé N và anh Nguyễn Đức Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 07/10/2007 và Nguyễn Phú T, sinh ngày 02/5/2010. Chị Chang Lé N là người trực tiếp nuôi hai con chung cho đến khi các con thành niên và có khả năng lao động. Chị N không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên đương sự, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản và công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ khoản 3, 4, 5 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 7, 9 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi đương sự phải chịu 75.000 (*Bảy mươi lăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị Chang Lé N là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Đức Th phải chịu 75.000 (*Bảy mươi lăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV - THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- UBND xã Ch, huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Nhung